

**THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH  
 TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆH  
 (Tại 1 thời điểm)**

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Chuyên ngành	Môn học/học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD (x 5)	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng ghế răng đạt yêu cầu TH	Số lượng đang học tối đa theo ghế răng (x3)	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1		BSCKI, BSCKII; Ths	Răng hàm mặt	Chuyên ngành Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	Khoa Răng hàm mặt	4	20	30	04	12	12



Phụ lục 2

**DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**  
*(Chi tiết theo danh sách từng người giảng dạy để minh chứng cho số lượng tại cột số 8 ở Phụ lục 1)*

**1. BÁC SĨ CHUYÊN KHOA II; BSCK I; THẠC SĨ NỘI KHOA**

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
<b>I</b>	<b>Đào tạo chuyên khoa II Răng hàm mặt</b>									
1	Lương Xuân Tuấn	BSCKII	Bác sỹ Răng hàm mặt	000202/TH-CCHN		> 10 năm	Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	30
<b>II</b>	<b>Đào tạo Thạc sỹ/chuyên khoa I Răng hàm mặt</b>									
1	Lê Bá Hân	BSCKI	Bác sỹ Răng hàm mặt	011749/TH-CCHN	Bác sỹ Răng hàm mặt	> 10 năm	Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	30
2	Lê Văn Đông	Thạc sỹ	Bác sỹ Răng hàm mặt	003345/TH-CCHN	Bác sỹ Răng hàm mặt	> 10 năm	Răng hàm mặt		Răng hàm mặt	30
3	Bùi Thị Thuý	BSCKI	Bác sỹ Răng hàm mặt	003340/TH-CCHN	Bác sỹ chuyên ngành Gây mê hồi sức	> 10 năm	Răng hàm mặt		Răng hàm mặt	30



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 01 tháng 12 năm 2025

**DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ  
TẠI PHÒNG MỒ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH**

Stt	Tên trang thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1.	Phòng giao ban tại khoa phòng	Phòng	1	
2.	Phòng trực	Phòng	1	
3.	Phòng khách dành cho Giáo viên	Phòng	1	
4.	Các phòng chức năng của khoa (Phòng TK, phòng tiêm, thủ thuật, hành chính,...)		10	
5.	Máy tính	Cái	05	
6.	Ống nghe	Cái	05	
7.	Đèn đọc phim	Cái	01	
8.	Phần mềm quản lý bệnh viện / khoa	Cái	1	
9.	Bàn ghế ngồi	Bộ	10	
10.	Ghế đơn	Cái	40	
11.	Bóng Ambu	Cái	05	
12.	Bình Oxy	Cái	03	
13.	Máy hút đờm rãi di động	Cái	01	
14.	Giường bệnh	Cái	30	
15.	Bộ huyết áp	Cái	03	
16.	Cáng, xe đẩy bệnh nhân	Cái	01	
17.	Xe tiêm, dụng cụ, thuốc	Cái	02	
18.	Hộp đựng dụng cụ vô khuẩn các cỡ	Cái	20	
19.	Bơm tiêm điện	Cái	02	
20.	Nhiệt kế	Cái	05	
21.	Hộp chống shock	Cái	05	
22.	Hệ thống máy ghế chữa răng đa năng	Bộ	04	

23.	Bộ tiểu phẫu	Bộ	05	
24.	Tủ đầu giường bệnh nhân	Cái	30	
25.	Bộ dụng cụ khám chữa răng	Bộ	05	
26.	Bộ mở khí quản	Bộ	01	